

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

Bản án số: 122/2023/HSST

Ngày: 22/9/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mã Thị Vui

Bà Lý Thanh Thuỷ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22/9/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2023/TLST - HS ngày 24/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **110/2023/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:**

Họ và tên: **Trần Anh T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 24/7/2002 tại huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn 2, xã Hoàng Hoa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Không xác định; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hoa; Vợ Cao Thị Huyền, Bị cáo có 01 sinh năm 2023

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 10/6/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

*** Bị hại:**

1. Giàng A Giảng, sinh năm 1998

Trú tại: Thôn Lếch Mông, xã Thanh Bình, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

2. Ly Thị Dung, sinh năm 2006

Trú tại: Thôn Cán Chư Sừ, xã Cán Chư Sừ, xã Cán Cấu, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai

3. Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Cán Chín, xã Vạn Hoà, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

4. Nùng Ty Thăm, sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn Cốc Cán, xã Dìn Chin, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai

Các bị hại vắng mặt

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Cao Thị Huyền, sinh năm 2004

Trú tại: Thôn 2, xã Hoàng Hoa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian tham gia quân ngũ tại Đại đội 17, Lữ đoàn 406, Quân khu 2, Tuấn có tham gia vào một số nhóm trên mạng xã hội Facebook như “Hậu phương: Bộ Đội, Công an và CSCĐ”, “Nghĩa vụ Công an Khóa 2023-2025”. Sau khi xuất ngũ trở về địa phương sinh sống do không có việc làm ổn định và để có tiền chi tiêu nên Tuấn đã nghiên cứu, tìm hiểu thông tin của những người đang trong quân ngũ và thân nhân của họ. Sau đó, Tuấn sử dụng điện thoại lập tài khoản Facebook giả mạo có tên giống với tài khoản facebook thật của những người đang trong quân ngũ, tải ảnh đại diện, ảnh bìa của họ để cài đặt cho tài khoản giả mạo vừa lập rồi kết bạn, nhắn tin cho vợ, mẹ và những người thân của họ với lý do sắp bị điều chuyển đến khu vực dò mìn sẽ bị nguy hiểm đến tính mạng và đề nghị người thân của họ chuyển tiền vào số tài khoản 92116870769 mang tên Trần Anh T mở tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) để xin không phải điều chuyển nhằm chiếm đoạt tài sản. Trong khoảng thời gian từ ngày 09/01/2023 đến ngày 22/4/2023, với thủ đoạn trên Trần Anh T đã 04 lần thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 09/01/2023, Tuấn sử dụng tài khoản facebook “Trần Tuấn” của mình nhắn tin với tài khoản facebook thật của Thào A Hùng (sinh năm 2002, trú tại: thôn Thào Hồng Dế, xã Mường Hoa, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, đang tại ngũ) có tên “Thào Hùng” với nội dung “*Thào Hùng có danh sách đi học sĩ quan dự bị, muốn đi học hay được về nhà*”, Thào A Hùng nhắn tin trả lời muốn xuất ngũ về nhà nên Tuấn nhắn tin nói nếu muốn về nhà thì phải chuyển 5 triệu đồng để xin cấp trên giải quyết, đồng thời Tuấn nhắn tin cho Thào A Hùng số tài

khoản 92116870769 mang tên Trần Anh T mở tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank), do không có tiền nên Thảo A Hùng nhấn lại cho Tuấn nói phải liên lạc với gia đình và cho Tuấn số điện thoại 0832386289 của anh Giăng A Giăng (sinh năm 1998, trú tại: thôn Léch Mông, xã Thanh Bình, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai – là anh vợ của Thảo A Hùng). Sau đó, Tuấn gọi điện thoại cho anh Giăng A Giăng nói tình hình của Thảo A Hùng và bảo với anh Giăng nếu Tuấn không đi học mà muốn về nhà thì phải chuyển 5 triệu đồng, đồng thời cho Giăng số tài khoản ngân hàng của Tuấn, sau đó Giăng nhờ Trần Đình Nam (sinh năm 1987, trú tại: Bản 5 xã Điện Quan, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, đang công tác tại thị xã Sa Pa) chuyển hộ 5 triệu đồng đến tài khoản của Tuấn còn Giăng trả tiền mặt cho Nam, khi có được số tiền này Tuấn đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng tháng 2/2023, Tuấn thấy có bài đăng trên nhóm facebook “Hậu phương: Bộ đội, Công an & CSCĐ” thì thấy nội dung đăng của tài khoản “Vợ Nùng Chồng Dung” là tài khoản của chị Lý Thị Dung (sinh năm 2006, trú tại: thôn Cán Chư Sừ, xã Cán Cấu, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai) nên Tuấn đã tìm hiểu thì biết thân nhân của tài khoản này là Tráng A Nùng (sinh năm 2001 – chồng của Lý Thị Dung) hiện đang đi nghĩa vụ quân sự có tài khoản facebook là “Nùng chồng Dung”, ở mục thông tin cá nhân có ghi ở Lào Cai. Ngày 9/2/2023, sau khi có thông tin của anh Tráng A Nùng, Tuấn đã sử dụng điện thoại di động truy cập vào ứng dụng Safari tạo lập tài khoản Gmail, sau đó truy cập vào trang facebook.com sử dụng tài khoản gmail mới tạo tài khoản facebook giả mạo là “Nùng chồng Dung” giống với tài khoản facebook của anh Nùng, Tuấn đã sử dụng ảnh đại diện, ảnh nền tải về từ trang facebook của anh Nùng làm ảnh đại diện và ảnh nền của trang facebook giả mạo. Khi đã hoàn tất việc tạo lập tài khoản facebook giả mạo Tuấn bắt đầu gửi yêu cầu kết bạn và nhấn tin vào tài khoản của chị Dung là “Vợ Nùng chồng Dung”. Quá trình nhấn tin với chị Dung thì Tuấn giả mạo là chồng Dung và nhấn tin nói sắp bị điều chuyển công tác đi dò mìn tại khu vực biên giới Hà Giang, công việc rất nguy hiểm đã có nhiều người chết trong khi thực hiện nghĩa vụ tại đây và bảo Dung chuyển tiền cho mình để xin không phải đi. Sau khi nhận được tin nhắn giả mạo của Tuấn, Dung tưởng chồng nhấn như vậy thì nói nhà không có tiền nên sẽ đi vay, Dung vay được 5.000.000 đồng và Tuấn nhấn tin bảo chị Dung chuyển số tiền trên vào tài khoản là 92116870769 mang tên Trần Anh T tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank). Do chị Dung không biết gửi tiền nên đã nhờ bạn là Đỗ Thị Nhung (sinh năm 1981 – là bạn cùng thôn) chuyển khoản giúp, Nhung đã chuyển số tiền trên vào tài khoản của Trần Anh T, và Nhung đã chụp lại giao

dịch gửi lại cho Dung để Dung chuyển cho Tuấn. Sau khi nhận được số tiền này, Tuấn đã sử dụng số tiền này chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Với hình thức tạo lập tài khoản facebook giả mạo tương tự như trên, Tuấn đã lập tài khoản facebook giả mạo mang tên “Phạm Châu” tức là anh Phạm Văn Châu (sinh năm 2003, trú tại: thôn Cánh Chén, xã Vạn Hòa, thành phố Lào Cai hiện đang đi nghĩa vụ quân sự) giả làm con trai chị Nguyễn Thị Hiền (sinh năm 1975, trú tại: Thôn Cánh Chén, xã Vạn Hòa, TP Lào Cai). Khoảng 14 giờ ngày 10/2/2023, Tuấn nhắn tin cho chị Hiền với nội dung “*Đơn vị chuyển con đi xa, đi làm dò mìn. Mẹ chạy cho con 5 triệu đồng để con được ở lại đơn vị, con không phải đi làm xa*”. Sau khi nhận được tin nhắn trên chị Hiền nhắn lại “*không có tiền nên không chuyển được*”, Tuấn nhắn lại “*nếu không chuyển tiền thì đơn vị sẽ chuyển con đi làm dò mìn dễ dẫn đến thương vong*”. Do thương con nên chị Hiền đã đi ra ngân hàng BIDV để làm thủ tục rút 5 triệu đồng từ tài khoản tiết kiệm đồng thời chuyển số tiền này vào tài khoản số 92116870769 mang tên Trần Anh T tại ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) do Tuấn cung cấp. Sau khi nhận được số tiền này, Tuấn đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ tư: Với thủ đoạn giả mạo tài khoản Facebook như trên, sang ngày 22/4/2023, Tuấn đã tạo lập facebook giả mạo mang tên “Chiến Con’ss” là tài khoản của Lù Ý Chiến (sinh năm 2004, trú tại: thôn Cốc Cáng, xã Dìn Chín, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai) để nhắn tin với tài khoản facebook tên “Thawm” của chị Nùng Ty Thăm (sinh năm 2003 – chị họ Chiến) qua ứng dụng Messenger. Tuấn sử dụng tài khoản giả mạo “Chiến Con’ss” nhắn tin với Thăm nói bản thân sắp bị điều chuyển đi biên giới làm công việc dỡ bom mìn nguy hiểm, giờ xin không phải đi nhưng phải chạy tiền đứt lót cho người ta, gấp quá không xoay được, Thăm nhắn tin lại nói “*đang đi học không có tiền*” và bảo nhắn tin cho gia đình hỏi xem, thì Tuấn nhắn lại cho Thăm cần 5 triệu đồng để đi xin và nhờ Thăm nói chuyện với gia đình của Chiến, sau đó Thăm vay được người quen số tiền 5 triệu đồng và thông báo cho Tuấn biết, Tuấn gửi số tài khoản 92116870769 mở tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) và dặn Thăm ghi rõ nội dung chuyển tiền là “*Xin cho cháu Chiến dò mìn*”, chị Thăm đã dùng số tài khoản 0377095534 mở tại Ngân hàng Quân đội (MB) của mình chuyển số tiền trên vào tài khoản của Tuấn. Sau khi nhận được tiền, Tuấn tiếp tục nhắn tin cho Thăm cần thêm 5 triệu đồng nữa để xin ở lại nên chị Thăm nghi ngờ bị lừa đã trình báo cơ quan Công an. Tuấn thấy chị Thăm không chuyển tiền cho mình nên đã xóa tài khoản facebook giả mạo “Chiến Con’ss” và sử dụng số tiền trên để tiêu xài cá nhân hết.

Cáo trạng số 42/CT - VKS - P2 ngày 22/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Trần Anh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Anh T như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b,h, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với mức án tù từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh có số IMEI: 353896109947873, IMEI2: 353896109990238 bên trong có lắp một thẻ sim Viettel số 0389551198 trên sim có số 8984048000316725468 đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo 01(một) thẻ ATM của ngân hàng Vietinbank có dãy số 6292120000165175 tên TRAN ANH TUAN

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Anh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa các bị hại anh Giàng A Giàng, chị Ly Thị Dung, chị Nguyễn Thị Hiền, chị Nùng Ty Thăm vắng mặt. Quá trình điều tra các bị hại đã được chị Cao Thị Huyền (vợ bị cáo Trần Anh T) bồi thường mỗi bị hại là 5.000.000 đồng, các bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về phần dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Cao Thị Huyền (vợ bị cáo Trần Anh T) đã bồi thường cho các bị hại tổng số tiền là 20.000.000 đồng bồi thường, Tại phiên tòa chị không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo Trần Anh T nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị hại vắng mặt quá trình điều tra họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại không trở ngại cho việc xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo và giải quyết cho việc bồi thường thiệt hại. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Anh T: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận trong thời gian từ ngày 09/01/2023 đến ngày 22/4/2023 bị cáo đã 04 lần thực hiện hành vi phạm tội đối với các bị hại trị giá là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ hành vi, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Trần Anh T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vay nợ và để có tiền chi tiêu nên trong khoảng thời gian từ ngày 09/01/2023 đến ngày 22/4/2023, bị cáo Trần Anh T đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng việc tạo lập các tài khoản facebook giả mạo các quân nhân đang thực hiện nghĩa vụ quân sự để lừa đảo vợ, mẹ và người thân của họ nhằm chiếm đoạt tài sản, tổng số tiền chiếm đoạt là 20.000.000 đồng nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Xong xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại, các bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành án, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh thu giữ của bị cáo, xét thấy đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng Vietinbank tên TRAN ANH TUAN thu giữ của bị cáo, xét thấy không liên quan đến vụ án vì vậy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Quá trình điều tra, Trần Anh T còn khai nhận đã sử dụng số tiền chiếm đoạt được của các bị hại để đánh bạc trên mạng tại các trang web “F8bet0.com” và đăng nhập bằng các tài khoản “Trananhtuan88 - mk tuan2407”; tài khoản “Tuantattay – mk tuan2002”; trang Web “8k00000.com” đăng nhập tài khoản “Trananhtuan88 – mk tuan2407”. Qua điều tra, rà soát, làm rõ các giao dịch của tài khoản đánh bạc được liên kết với tài khoản ngân hàng số 100875286310 mang tên Trần Anh T mở tại Ngân hàng Vietinbank thấy không có giao dịch nào liên quan đến việc nạp tiền để đánh bạc hoặc rút tiền sau khi thực hiện việc đánh bạc nên không có cơ sở để chứng minh hành vi đánh bạc trên mạng của Trần Anh T. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai không đề cập xử lý là phù hợp.

Quá trình điều tra, Trần Anh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình trên địa bàn tỉnh Lào Cai, đồng thời còn khai nhận cũng với phương thức, thủ đoạn trên Tuấn còn lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhiều bị hại khác ở các tỉnh, thành phố khác trên cả nước, gồm: Yên Bái, Vĩnh Phúc, Sơn La, Điện Biên, Thái Nguyên, Hà Giang, Quảng Ninh, Bắc Giang, Lâm Đồng, TP Hải Phòng, TP Hà Nội, Đắk Lắk. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã có văn bản trao đổi thông tin bị hại trong vụ án gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra các tỉnh trên để xác minh xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, h, s khoản 1,2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Anh T

phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Phạt bị cáo Trần Anh T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo 10/6/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh có số IMEI: 353896109947873, IMEI2: 353896109990238 bên trong có lắp một thẻ sim Viettel số 0389551198 trên sim có số 8984048000316725468 đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo 01(một) thẻ ATM của ngân hàng Vietinbank có dãy số 6292120000165175 tên TRAN ANH TUAN

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, TP
- Công an TP Lào Cai
- Trại tạm giam
- Sở tư pháp
- Chi cục THADSTP Lào Cai;
- THA HS;
- Bị cáo 1; Bị hại 4
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ; tập án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Thị Thanh Hương